

Số: /KH-UBND

Bắc Kạn, ngày tháng 4 năm 2024

## KẾ HOẠCH

### **Hiệp đồng ứng phó thảm họa, sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; phòng, chống cháy nổ, cháy rừng, cứu sập trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn năm 2024**

#### **I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

Bắc Kạn là tỉnh miền núi có diện tích tự nhiên 4.859,4 km<sup>2</sup>, trong đó 80% diện tích là rừng núi, địa hình hiểm trở, bị chia cắt bởi nhiều núi cao, sông suối. Dân số toàn tỉnh khoảng 317.511 người, có 7 dân tộc gồm (Tày, Nùng, Dao, Kinh, Mông, Hoa, Sán Chỉ) cùng sinh sống theo từng cụm dân cư, trong đó dân tộc thiểu số chiếm khoảng 86% toàn tỉnh.

Đường xá trên địa bàn gồm: QL3 (từ tỉnh Thái Nguyên - tỉnh Bắc Kạn - đến tỉnh Cao Bằng); QL3B (từ huyện Trảng Định/tỉnh Lạng Sơn - huyện Na Rì - Đèo Áng Toòng - QL3 - huyện Chợ Đồn - huyện Na Hang/tỉnh Tuyên Quang); QL3C (từ Định Hóa/Thái Nguyên - thị trấn Bằng Lũng/Chợ Đồn); QL3 mới (từ xã Quảng Chu/huyện Chợ Mới - đến KCN Thanh Bình); QL279 (từ xã Cù Lũ/huyện Na Rì - Đèo Khau Pi - thị trấn Nà Phặc/huyện Ngân Sơn đến huyện Ba Bể); tỉnh lộ 258 (từ xã Thị trấn Phủ Thông/huyện Bạch Thông - qua Thị trấn Chợ Rã - đến xã Khang Ninh/huyện Ba Bể); tỉnh lộ 258B (từ Thượng Giáo/huyện Ba Bể - qua xã Bộc Bó/huyện Pác Nặm đến xã Cao Thượng/huyện Ba Bể); tỉnh lộ 259 (từ xã Nông Hạ/huyện Chợ Mới đến xã Nông Thượng/thành phố Bắc Kạn); tỉnh lộ 259B (từ xã Thanh Mai/huyện Chợ Mới đến xã Yên Mỹ/huyện Chợ Đồn); tỉnh lộ 254B (từ xã Bình Trung đến xã Đồng Thắng/huyện Chợ Đồn); tỉnh lộ 252B (từ thị trấn Vân Tùng đến xã Thuận Mang/huyện Ngân Sơn); tỉnh lộ 253 (từ xã Hà Hiệu - đến xã Phúc Lộc/huyện Ba Bể); tỉnh lộ 256 (từ thị trấn Đồng Tâm/huyện Chợ Mới đến xã Dương Sơn/huyện Na Rì); tỉnh lộ 257B (từ xã Phương Viên/huyện Chợ Đồn đến xã Thượng Giáo/huyện Ba Bể); ngoài ra còn có các tuyến đường liên thôn, liên xã bảo đảm xe ô tô cơ động tốt. Các tuyến đường QL3, QL3B, QL3 mới, tỉnh lộ 258 là đường mới được cải tạo, nâng cấp có mặt đường rộng, hệ thống cầu cống tải trọng lớn; các đường còn lại đều có đặc điểm chung đó là: Mặt đường hẹp, tải trọng cầu, cống nhỏ, không đồng bộ; hầu hết các tuyến đường đều bám theo đường bình độ, do vậy dễ bị sạt lở, gây ách tắc bởi thiên tai (nhất là đường tỉnh lộ 258; QL3B...) hoặc ngập lụt (như QL3C - đoạn xã Nam Cường/Chợ Đồn, QL3 - đoạn phường Phùng Chí Kiên/tp Bắc Kạn...).

Hệ thống sông suối, hồ trên địa bàn tỉnh tương đối đa dạng: Ngoài 3 sông lớn là Sông Cầu chảy từ huyện Chợ Đồn - thành phố Bắc Kạn - Chợ Mới - Thái Nguyên; sông Năng chảy từ huyện Pác Nặm vào hồ Ba Bể và sông Bắc Giang chảy từ huyện Ngân Sơn - huyện Na Rì - tỉnh Lạng Sơn có lượng nước tương đối lớn, lưu tốc dòng chảy mạnh, nhất là vào mùa mưa, lũ. Còn lại là các con suối nhỏ, khô cạn về mùa khô, nhưng dễ tạo lũ cục bộ với tốc độ nhanh, lưu tốc dòng chảy lớn vào mùa mưa. Hệ thống hồ, đập trên địa bàn tỉnh có 32 hồ lớn, nhỏ, trong đó có 04 hồ có dung tích trên 500.000 m<sup>3</sup> đó là: Hồ Ba Bể, huyện Ba Bể, có dung tích 90.000.000 m<sup>3</sup>; Hồ Nặm Cắt thuộc xã Dương Quang, thành phố Bắc Kạn có dung tích 12.000.000m<sup>3</sup>; Hồ Khuổi Khe thuộc xã Kim Lư, huyện Na Rì có dung tích 1.890.000m<sup>3</sup>; Hồ Bản Chang thuộc xã Đức Vân, huyện Ngân Sơn có dung tích 1.772.000m<sup>3</sup>.

Ngoài ra trên địa bàn tỉnh còn có các khu khai thác khoáng sản tập trung tại các xã Bằng Lăng, Bản Thi, thị trấn Bằng Lũng/huyện Chợ Đồn, xã Thượng Quan, Trung Hòa, thị trấn Nà Phặc/huyện Ngân Sơn. Các khu khác thác mỏ quặng đều có hệ thống các bể chứa thải lớn và các hệ thống đường hầm phục vụ khai thác. Các khu khai thác trên đều tiềm ẩn nguy cơ xảy ra sự cố vỡ đập chứa thải, sập hầm cao.

## **II. DỰ KIẾN MỘT SỐ MỤC TIÊU TRỌNG ĐIỂM, XUNG YẾU TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH**

### **1. Dự kiến các khu vực trọng điểm về phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn**

- Ngập lụt: phường Đức Xuân, phường Sông Cầu/thành phố Bắc Kạn; xã Nam Cường/huyện Chợ Đồn; thị trấn Đồng Tâm/huyện Chợ Mới; xã Khang Ninh, xã Quảng Khê, xã Cao Thượng/huyện Ba Bể; xã Kim Hỷ/huyện Na Rì.

- Lốc xoáy: thị trấn Phú Thông, xã Tân Tú/huyện Bạch Thông; xã Bộc Bó/huyện Pác Nặm; xã Xuân Dương, xã Dương Sơn, xã Cư Lễ/huyện Na Rì.

- Lũ ống, lũ quét: Xã Mỹ Thanh/huyện Bạch Thông; xã Hà Hiệu, xã Chu Hương/huyện Ba Bể; xã Bình Văn, thị trấn Đồng Tâm/huyện Chợ Mới.

- Sạt lở, sạt lún: Tại thôn Đèo Gió, công trình ở Đèo gió, thị trấn Vân Tùng/huyện Ngân Sơn; xã Đồng Thắng, xã Ngọc Phái, thị trấn Bằng Lũng/huyện Chợ Đồn; xã Nhạn Môn/huyện Pác Nặm; xã Côn Minh/huyện Na Rì.

- Sự cố đập Hồ Nặm Cắt: xã Dương Quang, thành phố Bắc Kạn.

### **2. Dự kiến khu vực trọng điểm cháy rừng**

- Vườn Quốc gia Ba Bể/huyện Ba Bể.

- Khu rừng ở Đèo gió và K98b/huyện Ngân Sơn.
- Khu rừng tại xã Sỹ Bình, rừng K98 thị trấn Phủ Thông, huyện Bạch Thông.
- Khu rừng Đại đội 29/PHC-KT tại xã Nông Thượng, thành phố Bắc Kạn.

Ngoài ra còn có rừng tại các khu vực do kho K380/Binh chủng Pháo binh, Tiểu đoàn 4/Lữ đoàn Công binh 72 quản lý; khu bảo tồn loài và sinh cảnh Nam Xuân Lạc, huyện Chợ Đồn và Vườn quốc gia Ba Bể; Khu Dự trữ thiên nhiên Kim Hỷ, huyện Na Rì và diện tích rừng đã giao cho Nhân dân quản lý trên địa bàn.

### **3. Dự kiến khu vực trọng điểm cháy, nổ**

- Kho K380/Binh chủng Pháo binh thuộc xã Bằng Lãng, huyện Chợ Đồn.
- Kho K15/CKT/QK1 thuộc phường Xuất Hoá, thành phố Bắc Kạn.
- Vị trí đóng quân, kho vũ khí đạn, trạm cấp phát xăng dầu của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh và các đơn vị.
- Chợ Đức Xuân, thuộc thành phố Bắc Kạn.
- Các cửa hàng kinh doanh xăng, dầu trên địa bàn các huyện, thành phố.

### **4. Dự kiến khu vực trọng điểm sập đổ công trình**

- Công trình ở Đèo gió, huyện Ngân Sơn.
- Khu khai thác khoáng sản trên địa bàn xã Bằng Lãng, huyện Chợ Đồn.
- Công trình dân dụng trên địa bàn thành phố Bắc Kạn và các huyện.

### **5. Dự kiến khu vực trọng điểm sự cố chất thải**

- Sự cố chất thải rắn thông thường: Dự án khai thác, chế biến mỏ kẽm chì Chợ Điền của Chi nhánh Kim loại màu Bắc Kạn - TMC, xã Bản Thi, huyện Chợ Đồn.

- Sự cố chất thải rắn nguy hại: Mỏ sắt Bản Phẳng của Công ty cổ phần Vương Anh, xã Trung Hòa, huyện Ngân Sơn.

## **III. QUYẾT TÂM XỬ TRÍ**

Thường xuyên duy trì nghiêm túc chế độ trực, bảo đảm khả năng huy động lực lượng, phương tiện xử trí hiệu quả mọi tình huống theo phương châm “4 tại chỗ”. Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao ý thức cộng đồng về công tác phòng chống thiên tai - tìm kiếm cứu nạn; phòng, chống cháy nổ, cháy rừng, cứu sập (PCTT-TKCN; PCCN, CR, CS). Khi có tình huống, chỉ huy, chỉ đạo chặt chẽ các lực lượng, bảo đảm khả năng xử trí của lực lượng tại chỗ là chính, lực lượng cơ động của tỉnh và các lực lượng hiệp đồng trên địa bàn tham gia xử trí hiệu quả các

tình huống, hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại về người, tài sản. Nhanh chóng khắc phục hậu quả, sớm ổn định tình hình địa bàn nơi xảy ra sự cố.

#### **IV. DỰ KIẾN MỘT SỐ TÌNH HUỐNG VÀ NHIỆM VỤ CỦA CÁC ĐƠN VỊ**

##### **A. DỰ KIẾN MỘT SỐ TÌNH HUỐNG VÀ PHƯƠNG ÁN XỬ TRÍ**

##### **1. Tình huống 1: Ngập úng tại xã Nam Cường thuộc huyện Chợ Đồn; xã Nam Mẫu thuộc huyện Ba Bể**

Do mưa lớn kéo dài nước lũ từ các nơi khác dồn về làm mực nước Hồ Ba Bể, sông Nam Cường dâng lên cao và gây ngập lụt ở các thôn Pắc Ngòi, Bản Cám, Bó Lù xã Nam Mẫu, huyện Ba Bể; Nà Linh, Nà Mèo xã Nam Cường, huyện Chợ Đồn cuốn trôi tài sản, hoa màu của Nhân dân, đồng thời sạt lở đất với khối lượng lớn làm vùi lấp hoa màu, nhà cửa của Nhân dân ở các khu vực trên; hệ thống giao thông từ Chợ Đồn đi Ba Bể bị tê liệt. Đồng thời bão, lốc xoáy có thể làm lật một số tàu, xuồng của Nhân dân trên hồ Ba Bể. Tỉnh Bắc Kạn đã huy động tối đa các lực lượng tham gia cứu hộ, cứu nạn, khắc phục hậu quả, nhưng do quy mô và mức độ thiệt hại lớn vượt quá khả năng ứng cứu, khắc phục hậu quả của tỉnh; đề nghị các đơn vị hiệp đồng tổ chức lực lượng, phương tiện tham gia ứng cứu, khắc phục hậu quả.

\* Phương án xử trí: Sử dụng hệ thống thông tin liên lạc nhanh nhất để chỉ huy hiệp đồng, thực hiện tốt phương châm “4 tại chỗ”. Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo Ban Chỉ huy PTDS; PCTT&TKCN; PCCC&CNCH tỉnh (Ban Chỉ huy cấp tỉnh) phối hợp hiệp đồng chặt chẽ với các đơn vị hiệp đồng; tổ chức lực lượng, phương tiện nhanh chóng tìm kiếm, cứu hộ, cứu nạn đưa người và tài sản ra khỏi khu bị ngập lụt, sạt lở; sau thiên tai nhanh chóng giúp đỡ nhân dân ổn định cuộc sống; tham gia phòng, chống dịch bệnh, vệ sinh môi trường. Phối hợp cùng các lực lượng tiến hành tìm kiếm, trục vớt các tàu, xuồng, tài sản trên hồ Ba Bể (nếu có).

##### **\* Tổ chức và sử dụng lực lượng**

- Lực lượng tại chỗ: Từ 60 - 70 đồng chí Dân quân tại chỗ Dân quân cơ động; lực lượng bảo vệ an ninh tại cơ sở; các ban, ngành đoàn thể của xã.

##### **- Lực lượng cơ động:**

+ Các phòng, ban ngành, đoàn thể huyện Ba Bể, Chợ Đồn: Mỗi đơn vị 35 - 40 đồng chí.

+ Ban chỉ huy quân sự huyện: Ba Bể, Chợ Đồn, mỗi đơn vị 20 đồng chí.

+ Công an huyện: Ba Bể, Chợ Đồn mỗi đơn vị 20 đồng chí.

+ Dân quân cơ động huyện: Chợ Đồn, Ba Bể: 2 - 4 trung đội.

- + Bộ CHQS tỉnh, Công an tỉnh: Mỗi đơn vị 100 đồng chí.
- + Các sở, ban ngành, đoàn thể của tỉnh: 50 - 60 đồng chí.
- Lực lượng hiệp đồng: Tiểu đoàn 4/Lữ đoàn Công binh 72 = 30 đồng chí; Kho K380/Binh chủng Pháo binh = 20 đồng chí; Sư đoàn 346/Quân khu 1 = 200 đồng chí; Bệnh viện Quân y 91/Cục Hậu cần/Quân khu 1 = 01 đội cứu chữa cơ bản 18 đồng chí; Chi nhánh Công trình Viettel Bắc Kạn = 05 người.
- Lực lượng tuần tra, bảo vệ: Dân quân tại chỗ và Công an xã = 10 đồng chí.

## **2. Tình huống 2: Sự cố vỡ đập Hồ Nặm Cắt**

Do mưa lớn kéo dài, hệ thống kè chống sạt lở qua thời gian sử dụng và ảnh hưởng của các đợt thiên tai, công trình đập Hồ Nặm Cắt đã bị hư hỏng, xuống cấp, có nguy cơ mất an toàn xảy ra sự cố vỡ đập, gây thiệt hại tới tài sản, hoa màu, nhà ở của Nhân dân khu vực dọc 2 bên sông Cầu (thôn Bản Bung, thôn Bản Pèn xã Dương Quang đến phường Sông Cầu). Khi sự cố xảy ra tỉnh Bắc Kạn đã huy động tối đa các lực lượng tham gia ứng cứu, khắc phục hậu quả, nhưng do quy mô và mức độ thiệt hại lớn vượt quá khả năng ứng cứu, khắc phục hậu quả của tỉnh; đề nghị các đơn vị hiệp đồng tổ chức lực lượng, phương tiện tham gia ứng cứu, khắc phục hậu quả.

\* Phương án xử trí: Chủ động triển khai phương án đề phòng; thực hiện phương châm “4 tại chỗ”. Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo Ban Chỉ huy tỉnh phối hợp hiệp đồng chặt chẽ với các đơn vị hiệp đồng; tổ chức lực lượng, phương tiện nhanh chóng di chuyển người, vật chất, tài sản của Nhân dân ra khỏi vùng có nguy cơ ảnh hưởng; tổ chức lực lượng khắc phục đoạn đập bị vỡ và khu vực xung yếu; sau sự cố nhanh chóng giúp đỡ Nhân dân khôi phục nhà cửa, sản xuất, ổn định đời sống Nhân dân.

### **\* Tổ chức sử dụng lực lượng**

- Lực lượng tại chỗ: Từ 60 - 70 đồng chí Dân quân tại chỗ, Dân quân cơ động; lực lượng bảo vệ an ninh tại cơ sở; các ban, ngành, đoàn thể của xã, phường.
- Lực lượng cơ động:
  - + Các phòng, ban ngành, đoàn thể thành phố Bắc Kạn: 35 - 40 đồng chí.
  - + Ban Chỉ huy quân sự, Công an thành phố Bắc Kạn: Mỗi đơn vị 20 đồng chí.
  - + Dân quân thành phố Bắc Kạn: 1-2 trung đội.
  - + Bộ chỉ huy quân sự, Công an tỉnh: Mỗi đơn vị 100 đồng chí.
  - + Các sở, ban ngành, đoàn thể của tỉnh: 50 - 60 đồng chí.

- Lực lượng hiệp đồng: Sư đoàn 346/Quân khu 1 = 200 đồng chí; Bệnh viện Quân y 91/Cục Hậu cần/Quân khu 1 = 01 đội cứu chữa cơ bản 18 đồng chí; Kho K15/Cục Kỹ thuật/Quân khu 1 = 30 đồng chí; Chi nhánh Công trình Viettel Bắc Kạn = 05 người.

- Lực lượng tuần tra, bảo vệ: Dân quân tại chỗ, Công an xã = 10 đồng chí.

### **3. Tình huống 3: Sạt lở đất Đèo Gió thị trấn Vân Tùng, huyện Ngân Sơn**

Do mưa lớn kéo dài, hệ thống kè chống sạt lở yếu nên đã xảy ra sạt lở trên địa bàn thôn Đèo Gió với khối lượng đất, đá lớn làm sập nhà và tài sản, hoa màu của Nhân dân, gây ách tắc giao thông trên tuyến Quốc lộ 3, Quốc lộ 279. Việc sạt lở cũng gây hư hại, vùi lấp đường vào và các cửa đường hầm công trình ở Đèo gió.

Tỉnh Bắc Kạn đã huy động tối đa các lực lượng tham gia cứu hộ, cứu nạn, khắc phục hậu quả, nhưng do quy mô và mức độ thiệt hại lớn vượt quá khả năng ứng cứu, khắc phục hậu quả của tỉnh; đề nghị các đơn vị hiệp đồng tổ chức lực lượng, phương tiện tham gia ứng cứu, khắc phục hậu quả.

\* Phương án xử trí: Chủ động triển khai phương án đề phòng; thực hiện phương châm “4 tại chỗ”. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Ban Chỉ huy tỉnh phối hợp hiệp đồng chặt chẽ với các đơn vị hiệp đồng; tổ chức lực lượng, phương tiện nhanh chóng di chuyển người và tài sản ra khỏi vùng nguy hiểm; khắc phục đoạn sạt lở và khu vực xung yếu; tổ chức lực lượng khắc phục hậu quả, cứu chữa người, tài sản; khôi phục nhà cửa, sản xuất, ổn định đời sống Nhân dân. Phối hợp cùng các lực lượng, phương tiện vận chuyển, san ủi đất, đá sạt lở thông đường Quốc lộ 3, Quốc lộ 279.

\* Tổ chức sử dụng lực lượng

- Lực lượng tại chỗ: Từ 60 - 70 đồng chí Dân quân tại chỗ, Dân quân cơ động; lực lượng bảo vệ an ninh tại cơ sở; các ban, ngành, đoàn thể của thị trấn Vân Tùng.

- Lực lượng cơ động:

+ Các phòng, ban ngành, đoàn thể huyện Ngân Sơn: 35 - 40 đồng chí.

+ Ban Chỉ huy quân sự, Công an huyện Ngân Sơn: Mỗi đơn vị 20 đồng chí.

+ Dân quân huyện Ngân Sơn: 1-2 trung đội.

+ Bộ Chỉ huy quân sự, Công an tỉnh: Mỗi đơn vị 100 đồng chí.

+ Các sở, ban ngành, đoàn thể của tỉnh: 50 - 60 đồng chí.

- Lực lượng hiệp đồng: Tiểu đoàn 2/Lữ đoàn Công binh 575/Quân khu 1; Bệnh viện Quân y 91/Cục Hậu cần/Quân khu 1 = 01 đội cứu chữa cơ bản 18 đồng chí; Chi nhánh Công trình Viettel Bắc Kạn = 05 người.

- Lực lượng tuần tra, bảo vệ: Dân quân tại chỗ, Công an xã = 10 đồng chí.

#### **4. Tình huống 4: Cháy, nổ kho Đại đội 29 tại xã Nông Thượng, thành phố Bắc Kạn**

Do thời tiết hanh khô kéo dài, tính chủ quan của cán bộ, chiến sĩ trong thực hiện công tác phòng chống cháy nổ hoặc do nhân dân đốt rừng làm nương gây cháy lan hoặc do mất cảnh giác kẻ xấu đột nhập vào đốt kho. Khi sự cố cháy, nổ xảy ra tỉnh Bắc Kạn đã huy động tối đa các lực lượng tham gia cứu hộ, cứu nạn, khắc phục hậu quả, nhưng do quy mô và mức độ thiệt hại lớn vượt quá khả năng của tỉnh; đề nghị các đơn vị hiệp đồng tổ chức lực lượng, phương tiện tham gia ứng cứu, khắc phục hậu quả.

\* Phương án xử trí: Chủ động triển khai phương án theo kế hoạch của đơn vị; thực hiện phương châm “4 tại chỗ”. Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo Ban Chỉ huy tỉnh phối hợp hiệp đồng chặt chẽ với các đơn vị hiệp đồng, tổ chức lực lượng, phương tiện nhanh chóng khống chế đám cháy và sơ tán vũ khí, đạn ra khỏi vị trí đám cháy, khắc phục sự cố, kiên quyết không để cháy lan ra các khu vực xung quanh, hạn chế đến mức thấp nhất việc cháy nổ vũ khí, đạn dược và thương vong về người. Tổ chức lực lượng tuần tra, bảo vệ an toàn vật tư, vũ khí, đạn dược, trang bị kỹ thuật.

\* Tổ chức sử dụng lực lượng

- Lực lượng tại chỗ: Từ 70 - 80 đồng chí Đại đội 29/PHC-KT; Dân quân tại chỗ, Dân quân cơ động; lực lượng bảo vệ an ninh tại cơ sở; các ban, ngành, đoàn thể của xã Nông Thượng.

- Lực lượng cơ động ứng cứu sơ tán, vận chuyển:

+ Các phòng, ban ngành, đoàn thể thành phố Bắc Kạn: 35 - 40 đồng chí;  
+ Ban Chỉ huy quân sự, Công an thành phố Bắc Kạn: Mỗi đơn vị 20 đồng chí;

+ Dân quân cơ động xã Nông Thượng và thành phố Bắc Kạn: 1 - 2 trung đội.

+ Bộ chỉ huy quân sự tỉnh: Huy động tối đa lực lượng, phương tiện, chỉ để lại lực lượng trông coi đơn vị.

+ Công an tỉnh: 100 đồng chí;

+ Các sở, ban ngành, đoàn thể của tỉnh: 50 - 60 đồng chí;

- Lực lượng hiệp đồng: Sư đoàn 346/Quân khu 1 = 200 đồng chí; Bệnh viện Quân y 91/Cục Hậu cần/Quân khu 1 = 01 đội cứu chữa cơ bản 18 đồng chí; Kho K15/Cục Kỹ thuật/Quân khu 1 = 30 đồng chí; Chi nhánh Công trình Viettel

Bắc Kạn = 05 người;

- Lực lượng tuần tra, bảo vệ: Dân quân cơ động và Công an xã = 10 đồng chí.

### **5. Tình huống 5: Cháy rừng tại Vườn Quốc gia Ba Bể, huyện Ba Bể**

Do thời tiết hanh khô kéo dài, ý thức của một số người dân chấp hành không nghiêm công tác phòng chống cháy rừng như sử dụng lửa bất cẩn của người dân trong việc đốt xử lý thực bì trong rừng, đốt nương rẫy... gây cháy lan vào rừng hoặc người dân đi rừng thiếu ý thức khi sử dụng lửa gây cháy rừng. Khi sự cố xảy ra tỉnh Bắc Kạn đã huy động tối đa các lực lượng tham gia cứu hộ, cứu nạn, khắc phục hậu quả, nhưng do quy mô và mức độ thiệt hại lớn vượt quá khả năng của tỉnh; đề nghị các đơn vị hiệp đồng tổ chức lực lượng, phương tiện tham gia ứng cứu, khắc phục hậu quả.

\* Phương án xử trí: Khi phát hiện xảy ra cháy rừng nhanh chóng báo cáo người chỉ huy, phát lệnh báo động cháy rừng cho cơ quan, đơn vị; triển khai ngay lực lượng, phương tiện phòng chống cháy rừng. Chỉ huy lực lượng tại chỗ sử dụng các trang bị khống chế, khoanh vùng khu vực cháy không để cháy lan sang khu vực khác. Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo Ban Chỉ huy tỉnh phối hợp, hiệp đồng chặt chẽ với các đơn vị hiệp đồng; tổ chức lực lượng, phương tiện nhanh chóng dập tắt đám cháy, kiên quyết không để cháy lan ra các khu vực xung quanh, hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại về người và tài nguyên rừng. Tổ chức lực lượng tuần tra, bảo vệ; tổng hợp báo cáo theo quy định.

\* Tổ chức sử dụng lực lượng

- Lực lượng tại chỗ: Ban Quản lý VQG Ba Bể 25 - 30 đồng chí; Dân quân tại chỗ, DQ cơ động; lực lượng bảo vệ an ninh tại cơ sở; các ban, ngành, đoàn thể xã Nam Mẫu, Khang Ninh/Ba Bể, Nam Cường/Chợ Đồn từ 90 - 100 đồng chí.

- Lực lượng cơ động:

+ Các phòng, ban ngành, đoàn thể huyện Ba Bể, Chợ Đồn: Mỗi đơn vị 35 - 40 đồng chí.

+ Ban Chỉ huy quân sự huyện Ba Bể, Chợ Đồn: Mỗi đơn vị 20 đồng chí.

+ Công an huyện Ba Bể, Chợ Đồn: Mỗi đơn vị 20 đồng chí.

+ Dân quân cơ động huyện Ba Bể, Chợ Đồn: 2 - 4 trung đội.

+ Bộ CHQS tỉnh, Công an tỉnh: Mỗi đơn vị 100 đồng chí.

+ Các sở, ban ngành, đoàn thể của tỉnh: 50 - 60 đồng chí.

- Lực lượng hiệp đồng: Tiểu đoàn 4/Lữ đoàn Công binh 72 = 30 đồng chí; Kho K380/Binh chủng Pháo binh = 20 đồng chí; Sư đoàn 346/Quân khu 1 = 200 đồng chí; Bệnh viện Quân y 91/Cục Hậu cần/Quân khu 1 = 01 đội cứu chữa cơ

bản 18 đồng chí; Chi nhánh Công trình Viettel Bắc Kạn = 05 người.

- Lực lượng tuần tra, bảo vệ: Dân quân tại chỗ và Công an xã = 10 đồng chí.

## **6. Tình huống sự cố chất thải rắn**

### **6.1 Tình huống 1 (sự cố chất thải rắn thông thường)**

Dự án khai thác, chế biến mỏ kẽm chì Chợ Điền của Chi nhánh Kim loại màu Bắc Kạn - xã Bản Thi, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn; khối lượng chất thải lớn, nền địa chất yếu kết hợp với thiên tai bất thường gây sạt, trượt chất thải và tràn ra môi trường xung quanh. Mức độ ảnh hưởng của sự cố ở mức độ thấp đến trung bình; Tỉnh Bắc Kạn đã huy động tối đa các lực lượng tham gia cứu hộ, cứu nạn, khắc phục hậu quả, nhưng do quy mô và mức độ thiệt hại lớn vượt quá khả năng của tỉnh; đề nghị các đơn vị hiệp đồng tổ chức lực lượng, phương tiện tham gia ứng cứu, khắc phục hậu quả.

\* Phương án xử trí: Khi phát hiện ra sự cố, lực lượng tại chỗ triển khai các biện pháp ứng phó; thực hiện phương châm “4 tại chỗ”. Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo Ban Chỉ huy tỉnh phối hợp, hiệp đồng chặt chẽ với các đơn vị hiệp đồng; tổ chức lực lượng, phương tiện nhanh chóng tổ chức ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố không để chất thải tràn ra môi trường.

\* Tổ chức sử dụng lực lượng

- Lực lượng tại chỗ: Từ 60 - 70 đồng chí Dân quân tại chỗ, Dân quân cơ động; lực lượng bảo vệ an ninh tại cơ sở; các ban, ngành, đoàn thể của xã.

- Lực lượng cơ động:

+ Các phòng, ban ngành, đoàn thể huyện Chợ Đồn: 35 - 40 đồng chí.

+ Ban Chỉ huy quân sự, Công an huyện Chợ Đồn: Mỗi đơn vị 20 đồng chí.

+ Dân quân huyện Chợ Đồn: 1-2 trung đội.

+ Bộ Chỉ huy quân sự, Công an tỉnh: Mỗi đơn vị 100 đồng chí.

+ Các sở, ban ngành, đoàn thể của tỉnh: 50 - 60 đồng chí.

- Lực lượng hiệp đồng: Sư đoàn 346/Quân khu 1 = 200 đồng chí; Bệnh viện Quân y 91/Cục Hậu cần/Quân khu 1 = 01 đội cứu chữa cơ bản 18 đồng chí; Tiểu đoàn 4/Lữ đoàn Công binh 72/BCCB; K380/Binh chủng Pháo binh = 20 đồng chí Chi nhánh Công trình Viettel Bắc Kạn = 05 người.

- Lực lượng tuần tra, bảo vệ: Dân quân tại chỗ, Công an xã = 10 đồng chí.

### **6.2 Tình huống 2 (sự cố chất thải rắn nguy hại)**

- Mỏ sắt Bản Phẳng của Công ty cổ phần Vương Anh Khu vực xã Trung Hòa, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn; có khối lượng rác đổ thải vào khu chửa

lớn, vượt quá tiêu chuẩn cho phép, gây nên nguy cơ vỡ, sạt lở bờ chắn hồ chôn lấp. Mức độ ảnh hưởng của sự cố ở mức độ thấp đến trung bình. Tỉnh Bắc Kạn đã huy động tối đa các lực lượng tham gia cứu hộ, cứu nạn, khắc phục hậu quả, nhưng do quy mô và mức độ thiệt hại lớn vượt quá khả năng của tỉnh; đề nghị các đơn vị hiệp đồng tổ chức lực lượng, phương tiện tham gia ứng cứu, khắc phục hậu quả.

\* Phương án xử trí: Khi phát hiện ra sự cố, lực lượng tại chỗ triển khai các biện pháp ứng phó; thực hiện phương châm “4 tại chỗ”. Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo Ban Chỉ huy tỉnh phối hợp, hiệp đồng chặt chẽ với các đơn vị hiệp đồng; tổ chức lực lượng, phương tiện nhanh chóng tổ chức ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố không để chất thải tràn ra môi trường.

\* Tổ chức sử dụng lực lượng

- Lực lượng tại chỗ: Từ 60 - 70 đồng chí Dân quân tại chỗ, Dân quân cơ động; lực lượng bảo vệ an ninh tại cơ sở; các ban, ngành, đoàn thể của xã.

- Lực lượng cơ động:

+ Các phòng, ban ngành, đoàn thể huyện Ngân Sơn: 35 - 40 đồng chí.

+ Ban Chỉ huy quân sự, Công an huyện Ngân Sơn: Mỗi đơn vị 20 đồng chí.

+ Dân quân huyện Ngân Sơn: 1-2 trung đội.

+ Bộ Chỉ huy quân sự, Công an tỉnh: Mỗi đơn vị 100 đồng chí.

+ Các sở, ban ngành, đoàn thể của tỉnh: 50 - 60 đồng chí.

- Lực lượng hiệp đồng: Sư đoàn 346/Quân khu 1 = 200 đồng chí; Bệnh viện Quân y 91/Cục Hậu cần/Quân khu 1 = 01 đội cứu chữa cơ bản 18 đồng chí; Tiểu đoàn 2/Lữ đoàn Công binh 575/QK1 = 30 đồng chí; Chi nhánh Công trình Viettel Bắc Kạn = 05 người.

- Lực lượng tuần tra, bảo vệ: Dân quân tại chỗ, Công an = 10 đồng chí.

## **B. NHIỆM VỤ CỦA CÁC ĐƠN VỊ**

### **1. Các sở, ban, ngành đoàn thể**

#### **1.1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu cho UBND tỉnh, Ban Chỉ huy tỉnh triển khai thực hiện các nội dung quy định tại khoản 1, Điều 43 của Luật phòng chống thiên tai. Phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai thực hiện Nghị định 30/2017/NĐ-CP ngày 21/3/2017 của Chính phủ về quy định tổ chức, hoạt động ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn (Nghị định 30/2017/NĐ-CP) và chuẩn bị lực lượng, phương tiện sẵn sàng huy động 05 đồng

chí tham gia xử trí các tình huống trên địa bàn khi có lệnh.

#### 1.2. Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh

Chủ trì, phối hợp với các ngành có liên quan tham mưu cho UBND tỉnh, Ban Chỉ huy tỉnh triển khai thực hiện Nghị định 30/2017/NĐ-CP. Chuẩn bị lực lượng, phương tiện sẵn sàng huy động 100 đồng chí Ban Chỉ huy tỉnh triển khai thực hiện công tác ứng phó sự cố cháy lớn nhà cao tầng, khu đô thị, khu công nghiệp, khu dân cư theo Nghị định 30/2017/NĐ-CP. Chuẩn bị lực lượng, phương tiện sẵn sàng huy động 100 đồng chí tham gia xử trí các tình huống trên địa bàn khi có lệnh.

#### 1.4. Các sở, ngành, đoàn thể còn lại

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ ngành, lĩnh vực chủ động tham mưu cho UBND tỉnh, Ban Chỉ huy tỉnh ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo về công tác ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn. Chủ động xây dựng, rà soát, bổ sung hệ thống văn kiện, kế hoạch ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn do ngành chủ trì tham mưu thực hiện; thường xuyên giáo dục, tuyên truyền, vận động cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, Nhân dân trên địa bàn nâng cao nhận thức, trách nhiệm trong công tác ứng phó thảm họa, phòng chống, sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn. Chuẩn bị lực lượng, phương tiện sẵn sàng huy động tham gia xử trí các tình huống trên địa bàn khi có lệnh.

*(Có phụ lục 1 lực lượng huy động kèm theo)*

## 2. UBND các huyện, thành phố

- Chỉ đạo các cơ quan chức năng chủ động nắm chắc tình hình, khu vực trọng điểm thiên tai trên địa bàn, xây dựng kế hoạch, phương án ứng phó sự cố thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, hiệp đồng với các đơn vị quân đội của Bộ, Quân khu đóng quân trên địa bàn cụ thể đối với từng tình huống. Rà soát, thống kê sẵn sàng huy động vật tư, phương tiện máy móc, trang thiết bị của tổ chức, cá nhân trên địa bàn, bảo đảm huy động được ngay khi có yêu cầu. Chỉ đạo cơ quan quân sự, công an, Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu triển khai thực hiện Nghị định 30 đồng thời chuẩn bị phương án bố trí, sắp xếp vị trí tập kết cho các đơn vị hiệp đồng thực hiện nhiệm vụ cứu hộ, cứu nạn trên địa bàn (Có phụ lục 2 vị trí tập kết kèm theo).

- Mỗi huyện, thành phố sẵn sàng huy động 35 - 40 cán bộ các phòng, ban, ngành; 20 cán bộ, chiến sĩ cơ quan quân sự, 20 cán bộ, chiến sĩ công an; 2 - 3 Trung đội dân quân cơ động và các trang bị, phương tiện; chuẩn bị tốt mọi điều kiện, sẵn sàng động viên 01 Đại đội dự bị động viên khẩn cấp để xử trí các tình huống phức tạp trên địa bàn quản lý và địa phương giáp ranh.

- UBND thành phố Bắc Kạn, huyện Chợ Mới: Mỗi địa phương sẵn sàng huy động 160- 180 cán bộ, chiến sĩ cơ quan quân sự, công an, dân quân tự vệ (DQTV) và các ban, ngành kèm theo trang bị cầm tay hiệp đồng cùng Kho K15/CKT/QK1 xử trí tình huống cháy nổ, cháy rừng và khắc phục hậu quả theo yêu cầu của chỉ huy Kho K15.

- UBND huyện Ngân Sơn: Sẵn sàng huy động 160-180 cán bộ, chiến sĩ cơ quan quân sự, công an, DQTV và các ban, ngành kèm theo trang bị cầm tay tham gia xử trí tình huống, khắc phục hậu quả thiên tai, cháy nổ, cháy rừng, cứu sập, sự cố chất thải tại các khu vực, mục tiêu theo kế hoạch hiệp đồng của chỉ huy Tiểu đoàn 2/Lữ đoàn Công binh 575/Quân khu 1).

- UBND huyện Chợ Đồn: Sẵn sàng huy động 160-180 cán bộ, chiến sĩ cơ quan quân sự, công an, DQTV và các ban, ngành kèm theo trang bị cầm tay tham gia xử trí tình huống, khắc phục hậu quả thiên tai, cháy nổ, cháy rừng, cứu sập, sự cố chất thải tại các khu vực, mục tiêu theo kế hoạch hiệp đồng của chỉ huy Tiểu đoàn 4 thuộc Lữ đoàn Công binh 72 và Kho K380 thuộc Binh chủng Pháo binh.

### **3. Các đơn vị hiệp đồng**

Chủ động xây dựng kế hoạch, hiệp đồng cụ thể với địa phương nơi đóng quân trong phát hiện, xử trí, khắc phục hậu quả thiên tai, cháy nổ, cháy rừng, cứu sập tại các khu vực, mục tiêu do đơn vị quản lý đồng thời phối hợp, hiệp đồng cùng tỉnh Bắc Kạn tham gia xử trí các tình huống thiên tai, sự cố trên địa bàn, trong đó trọng điểm tại một số khu vực như sau:

#### **3.1. Đối với Tiểu đoàn 4/Lữ đoàn Công binh 72**

Sử dụng 30 đồng chí và các trang bị cầm tay tham gia xử trí, khắc phục hậu quả thiên tai, cháy nổ, cháy rừng, cứu sập trên địa bàn huyện Chợ Đồn tập trung vào các tình huống như sau: Ngập lụt ở xã Nam Cường; Sạt lở đất ở xã Đồng Thắng; ứng phó sập đổ khu khai thác khoáng sản xã Bằng Lãng, ứng phó sự cố chất thải ở Bản Thi, huyện Chợ Đồn; ứng phó sụt lún thị trấn Bằng Lũng, xã Ngọc Phái, huyện Chợ Đồn.

#### **3.2. Kho K380/Binh chủng Pháo binh**

Sử dụng 20 đồng chí và các trang bị cầm tay tham gia xử trí, khắc phục hậu quả thiên tai, cháy nổ, cháy rừng, cứu sập trên địa bàn huyện Chợ Đồn tập trung vào các tình huống như sau: Ngập lụt ở xã Nam Cường; Sạt lở đất ở xã Đồng Thắng; ứng phó sập đổ khu khai thác khoáng sản xã Bằng Lãng, ứng phó sự cố chất thải ở Bản Thi, huyện Chợ Đồn; ứng phó sụt lún thị trấn Bằng Lũng, xã Ngọc Phái, huyện Chợ Đồn.

### 3.3. Đối với Kho K15/Cục Kỹ thuật/Quân khu 1

Sử dụng 30 đồng chí và các trang bị, phương tiện phối hợp cùng lực lượng của Ban CHQS và DQTV huyện Chợ Mới, thành phố Bắc Kạn, tham gia ứng cứu sự cố đập Hồ Nặm Cắt, chữa cháy nổ, cháy rừng khu vực kho K15/Cục Kỹ thuật, Đại đội 29/PHC-KT/Bộ CHQS tỉnh; đồng thời hiệp đồng cụ thể về lực lượng, phương tiện tham gia ứng cứu, phòng, chống cháy nổ theo phương án của đơn vị.

### 3.4. Đối với Chi nhánh Công trình Viettel Bắc Kạn

Sử dụng 05 đồng chí và các phương tiện, trang bị có nhiệm vụ bảo đảm thông tin liên lạc phục vụ công tác chỉ huy, hiệp đồng xử trí, khắc phục hậu quả thiên tai, cháy nổ, cháy rừng, cứu sập trên địa bàn theo yêu cầu của tỉnh.

### 3.5. Đối với Sư đoàn 346/Quân khu 1

Sử dụng 200 đồng chí và các phương tiện, trang bị sẵn sàng tham gia xử trí, khắc phục hậu quả thiên tai trên địa bàn tỉnh, tập trung vào các tình huống như sau:

- Giông lốc trên địa bàn xã Bộc Bó, huyện Pác Nặm.
- Giông lốc trên địa bàn xã Tân Tú, huyện Bạch Thông.
- Sạt lở trên địa bàn xã Côn Minh, huyện Na Rì.
- Lũ quét, lũ ống tại xã Hà Hiệu, huyện Ba Bể.
- Ngập lụt tại Phường Sông Cầu, Đức Xuân, xã Dương Quang, thành phố Bắc Kạn.
- Ngập lụt trên địa bàn thị trấn Đồng Tâm, huyện Chợ Mới.
- Ngập úng tại xã Nam Cường, huyện Chợ Đồn; xã Nam Mẫu, huyện Ba Bể.
- Sập đổ khu khai thác khoáng sản tại xã Bằng Lãng, huyện Chợ Đồn.
- Cháy, nổ Kho K29 xã Nông Thượng, thành phố Bắc Kạn.
- Ứng phó sạt lún thị trấn Bằng Lũng, xã Ngọc Phái, huyện Chợ Đồn.
- Ứng phó sự cố đập Hồ Nặm Cắt trên địa bàn xã Dương Quang, thành phố Bắc Kạn.
- Ứng phó sự cố chất thải ở Bản Thi, Chợ Đồn và Trung Hòa, Ngân Sơn.

### 3.6. Đối với Bệnh viện Quân y 91/Quân khu 1

Sử dụng 01 đội cứu chữa cơ bản (gồm 18 đồng chí) và các trang bị, dụng

cụ y tế, thuốc tham gia cứu, chữa người bị nạn, khắc phục hậu quả do thiên tai, thảm họa gây ra trên địa bàn tỉnh theo các tình huống dự kiến.

### 3.7. Đối với Tiểu đoàn 2/Lữ đoàn Công binh 575

Sẵn sàng sử dụng lực lượng, phương tiện phối hợp cùng lực lượng của Ban CHQS và DQTV huyện Ngân Sơn, tham gia ứng cứu sạt lở đất ở Đèo Gió, ứng phó sự cố chất thải xã Trung Hòa, chữa cháy nổ, cháy rừng cứu sập khu vực công trình ở Đèo gió, đồng thời hiệp đồng cụ thể về lực lượng, phương tiện tham gia ứng cứu, phòng, chống cháy nổ theo phương án của đơn vị.

## V. CÔNG TÁC BẢO ĐẢM

### 1. Bảo đảm kinh phí, vật chất, trang bị, phương tiện

- Kinh phí bảo đảm cho huy động lực lượng tham gia hoạt động tìm kiếm cứu nạn, ứng phó sự cố thiên tai, thảm họa thực hiện theo Thông tư số 92/2009/TT-BTC ngày 12 tháng 5 năm 2009 của Bộ Tài chính.

- Các cơ quan, đơn vị các cấp sử dụng phương tiện, trang bị theo kế hoạch đã được phê duyệt; đồng thời nghiên cứu, xem xét phối hợp bảo đảm một số trang bị, phương tiện cho các đơn vị hiệp đồng khắc phục hậu quả, tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn.

- Giao Sở Y tế bảo đảm 01 Tổ cứu thương cùng cơ sở thuốc, dụng cụ y tế trực tiếp tham gia PCTT- TKCN khắc phục hậu quả khi có tình huống xảy ra.

- Các đơn vị hiệp đồng tự bảo đảm phương tiện, trang bị theo quy định khi thực hiện nhiệm vụ PCTT-TKCN, PCCN, CR, CS của đơn vị mình; đồng thời chủ động phối hợp, hiệp đồng với các địa phương để thống nhất bảo đảm các trang bị, phương tiện khác theo yêu cầu của từng tình huống.

### 2. Bảo đảm thông tin liên lạc và thông báo, báo động

- Các cấp sử dụng hệ thống loa truyền thanh, kết hợp sử dụng hệ thống thông tin bưu chính viễn thông, mạng quân sự, Viettel và hệ thống trực ban của các đơn vị quân đội, công an để trực PCTT- TKCN; PCCN, CR, CS (có phụ lục 3 số điện thoại các cơ quan, đơn vị kèm theo).

- Khi có tình huống thiên tai xảy ra trên địa bàn của từng địa phương khẩn trương thông báo, báo cáo Ban Chỉ huy tỉnh và các cơ quan thường trực; đồng thời thông báo cho các đơn vị hiệp đồng biết để sẵn sàng huy động lực lượng, phương tiện xử trí tình huống ứng cứu kịp thời khi được yêu cầu.

### 3. Bảo đảm hậu cần

- Các huyện, thành phố chủ động rà soát, chuẩn bị sẵn phương án bố trí, sắp xếp vị trí tập kết cho các đơn vị bộ đội chủ lực (đơn vị hiệp đồng) và bảo

đảm các nhu yếu phẩm cho bộ đội sinh hoạt theo hiệp đồng, thống nhất cụ thể của chỉ huy các đơn vị khi có tình huống phải huy động.

- Đề nghị các đơn vị bộ đội chủ lực khi thực hiện nhiệm vụ tự bảo đảm lương thực, thực phẩm theo quy định về lương dự trữ sẵn sàng chiến đấu và chủ động hiệp đồng với địa phương nơi làm nhiệm vụ để phối hợp bảo đảm các mặt cho thực hiện nhiệm vụ.

#### **4. Bảo đảm cơ động**

- Sở Giao thông vận tải tham mưu cho UBND tỉnh sẵn sàng huy động 10-12 xe ô tô 29 chỗ ngồi và các phương tiện, trang bị khác làm nhiệm vụ ứng cứu, khắc phục thiên tai, thảm họa trên địa bàn toàn tỉnh.

- Các đơn vị hiệp đồng, địa phương tự bảo đảm phương tiện khi thực hiện nhiệm vụ.

### **VI. TỔ CHỨC CHỈ HUY**

**1.** Căn cứ vào mức độ sự cố, vụ việc xảy ra, Ban Chỉ huy PTDS; PCTT và TKCN; PCCC và CNCH tỉnh thành lập Sở chỉ huy tiền phương để trực tiếp chỉ huy, điều hành toàn bộ lực lượng tham gia xử trí, khắc phục hậu quả.

**2.** Khi có tình huống thiên tai xảy ra các địa phương căn cứ vào mức độ sự cố, vụ việc chỉ đạo cơ quan chức năng tham mưu thành phần sở chỉ huy bảo đảm đủ điều kiện chỉ huy lực lượng cấp mình tham gia thực hiện nhiệm vụ.

### **VII. MỘT SỐ QUY ĐỊNH**

**1.** Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Chỉ huy quân sự, Công an tỉnh là các cơ quan Thường trực Ban chỉ huy chịu trách nhiệm tham mưu tổ chức, triển khai các lực lượng tham gia thực hiện nhiệm vụ trên địa bàn theo lĩnh vực được phụ trách. Giao Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh chủ trì tổ chức hiệp đồng với các đơn vị Quân đội của Bộ, Quân khu đóng quân trên địa bàn tỉnh và báo cáo Bộ Tư lệnh Quân khu theo quy định.

**2.** Các đơn vị Quân đội thuộc Bộ, Quân khu đóng quân trên địa bàn tỉnh, hiệp đồng thông qua cơ quan quân sự cùng cấp để bảo đảm cho xây dựng kế hoạch sát thực tế, hiệu quả. Khi có điều chỉnh thay đổi các cấp phải thống nhất với Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh trước khi trình cấp trên phê duyệt.

**3.** Trường hợp phải tăng số người so với kế hoạch hiệp đồng do tình trạng nguy cấp, đề nghị các đơn vị hiệp đồng tạo điều kiện giúp đỡ địa phương, đồng thời báo cáo cấp trên xin ý kiến chỉ đạo. Khi có tình huống khẩn cấp xảy ra người chỉ huy đơn vị được quyền chủ động sử dụng lực lượng, phương tiện thuộc quyền để ứng cứu khắc phục kịp thời, hạn chế thấp nhất thiệt hại do thiên tai, thảm họa gây ra, đồng thời báo cáo cấp trên theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch ứng phó thảm họa, sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; phòng, chống cháy nổ, cháy rừng, cứu sập trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn năm 2024, các cơ quan, đơn vị có liên quan, các địa phương chủ động triển khai thực hiện từ ngày 22 tháng 4 năm 2024./.

***Nơi nhận:***

- Bộ Tham mưu/QK1; | (*thay b.cáo*)
- TT Tỉnh ủy;
- CT, PCT UBND tỉnh (ô.Nhất);
- fBB346/QK1, K15/CKT/QK1, VQY91/CHC/QK1, d2/Lũ 575/QK1;
- K380/BTLPB, d4/Lũ72/BTLCB;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể là Th.viên BCH PTDS; PCTT&TKCN; PCCC và CNCH tỉnh;
- Thanh tra tỉnh; Bưu điện tỉnh; Viễn Thông BK;
- LĐVP;
- VP BCH PCTT-TKCN tỉnh;
- Lưu: VT, Hoàng.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Đăng Bình**

**Phụ lục 1**  
**LỰC LƯỢNG THAM GIA ỨNG CỨU, KHẮC PHỤC SỰ CỐ THIÊN TAI**  
**TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH CỦA CÁC SỞ, NGÀNH THUỘC TỈNH**  
*(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /4/2024 của UBND tỉnh Bắc Kạn)*

<b>TT</b>	<b>ĐƠN VỊ</b>	<b>LỰC LƯỢNG</b>	<b>GHI CHÚ</b>
1	Bộ CHQS tỉnh	100 đ/c	Cơ quan Thường trực Ban chỉ huy
2	Công an tỉnh	100 đ/c	
3	Sở NN&PTNT	05 đ/c	
<b>4</b>	<b>Các sở, ngành còn lại</b>	<b>60 đ/c</b>	
4.1	Sở Kế hoạch và Đầu tư	03 đ/c	
4.2	Sở Giao thông vận tải	03 đ/c	
4.3	Sở Y tế	03 đ/c	
4.4	Sở Thông tin và Truyền thông	03 đ/c	
4.5	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	03 đ/c	
4.6	Sở Công Thương	03 đ/c	
4.7	Sở Tài chính	03 đ/c	
4.8	Sở Tài nguyên và Môi trường	03 đ/c	
4.9	Sở Xây dựng	03 đ/c	
4.10	Sở Giáo dục và Đào tạo	03 đ/c	
4.11	Sở Nội vụ	03 đ/c	
4.12	Sở Khoa học và Công nghệ	03 đ/c	
4.13	Sở Tư pháp	03 đ/c	
4.14	Đài Phát thanh và Truyền hình Bắc Kạn	03 đ/c	
4.15	Thanh tra tỉnh	03 đ/c	
4.16	Công ty Điện lực	03 đ/c	
4.17	Bưu điện tỉnh	03 đ/c	
4.18	Viễn thông Bắc Kạn	03 đ/c	
4.19	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh	02 đ/c	
4.20	Hội Liên hiệp phụ nữ	02 đ/c	
4.21	Tỉnh đoàn	02 đ/c	
	<b>Tổng</b>	<b>265 đ/c</b>	

\* Ngoài lực lượng đã huy động trên, các sở, ngành sẵn sàng huy động thêm lực lượng, phương tiện xử trí các tình huống khi được Ban Chỉ huy PTDS; PCTT và TKCN; PCCC và CNCH tỉnh yêu cầu.

**Phụ lục 2**  
**VỊ TRÍ TẬP KẾT TRONG XỬ TRÍ MỘT SỐ TÌNH HUỐNG TRỌNG**  
**ĐIỂM**  
**CỦA CÁC ĐƠN VỊ HIỆP ĐỒNG**

*(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /4/2024 của UBND tỉnh Bắc Kạn)*

**1. Tiểu đoàn 4/Lữ đoàn Công binh 72**

- Ngập lụt ở xã Nam Cường; vị trí tập kết tại UBND xã Nam Cường(74606);
- Sạt lở đất ở xã Đồng Thắng, vị trí tập kết tại Khuổi Phầy, xã Đồng Thắng (5068 8);
- Ứng cứu sập đổ khu khai thác khoáng sản xã Bằng Lãng, vị trí tập kết tại Đèo Lũng Vàng xã Bằng Lãng (4860 9).
- Ứng cứu sạt lở thị trấn Bằng Lũng, xã Ngọc Phái, vị trí tập kết tại Sân Phồng VHTT huyện (4988 3)
- Ứng phó sự cố chất thải rắn dự án khai thác, chế biến mỏ kẽm chì Chợ Điền của Chi nhánh Kim loại màu Bắc Kạn –TMC, xã Bản Thi, huyện Chợ Đồn, vị trí tập kết tại UBND xã Bản Thi.

**2. Kho K380/Binh chủng Pháo binh**

- Ngập lụt ở xã Nam Cường, vị trí tập kết tại UBND xã Nam Cường(7460 6);
- Sạt lở đất ở xã Đồng Thắng, vị trí tập kết tại Khuổi Phầy xã Đồng Thắng (5068 8);
- Ứng cứu sập đổ khu khai thác khoáng sản xã Bằng Lãng, vị trí tập kết tại Đèo Lũng Vàng xã Bằng Lãng (4860 9);
- Ứng cứu sạt lở thị trấn Bằng Lũng, xã Ngọc Phái, vị trí tập kết tại Sân Phồng VHTT huyện (4988 3);
- Ứng phó sự cố chất thải rắn dự án khai thác, chế biến mỏ kẽm chì Chợ Điền của Chi nhánh Kim loại màu Bắc Kạn –TMC, xã Bản Thi, huyện Chợ Đồn, vị trí tập kết tại UBND xã Bản Thi (5852.3).

**3. Kho K15/Cục Kỹ thuật/Quân khu 1, Chi nhánh Công trình Viettel Bắc Kạn**

- Ngập lụt tại Phường Sông Cầu, Đức Xuân, thành phố Bắc Kạn; vị trí tập kết tại Sân Tổng Đích, tổ 5 P. Đức Xuân, thành phố Bắc Kạn (4884).
- Cháy, nổ Kho K29 xã Nông Thượng, thành phố Bắc Kạn; vị trí tập kết tại Lũng Hoàn, xã Nông Thượng, thành phố Bắc Kạn (4686).

- Ứng phó sự cố đập Hồ Nặm Cắt trên địa bàn xã Dương Quang, thành phố Bắc Kạn; vị trí tập kết tại thôn Quan Nura, thôn Nà Ổi, xã Dương Quang (5084 8).

#### **4. Tiểu đoàn 2/Lữ đoàn công binh 575**

- Sạt lở đất, sập đổ công trình ở Đèo gió thị trấn Vân Tùng, huyện Ngân Sơn; vị trí tập kết tại Đèo Gió, thị trấn Vân Tùng, huyện Ngân Sơn (7896).

- Ứng phó sự cố chất thải mỏ sắt Bản Phẳng của Công ty cổ phần Vương Anh, xã Trung Hòa, huyện Ngân Sơn vị trí tập kết tại UBND xã Trung Hòa (8094).

#### **5. Viện QY91/Cục Hậu cần/Quân khu 1**

Vị trí tập kết theo từng tình huống, do Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh hiệp đồng trực tiếp.

#### **6. Sư đoàn 346/Quân khu 1**

- Sạt lở đất, đá tại các xã: Công Bằng, Nhạn Môn, Giáo Hiệu huyện Pác Nặm; vị trí tập kết tại trụ sở UBND các xã nơi xảy ra tình huống;

- Giông lốc trên địa bàn xã Bộc Bó, huyện Pác Nặm; vị trí tập kết tại thôn Nà Lạnh xã Bộc Bó (0018 1);

- Giông lốc trên địa bàn xã Tân Tú, huyện Bạch Thông; vị trí tập kết tại thôn Cốc Nao (6286 7);

- Sạt lở trên địa bàn xã Côn Minh, huyện Na Rì; vị trí tập kết tại thôn Tham Không, xã Côn Minh (4402 5);

- Lũ quét, lũ ống tại xã Hà Hiệu, huyện Ba Bể; vị trí tập kết tại Cốc Lùng, xã Hà Hiệu, huyện Ba Bể (7886 4);

- Ngập lụt tại Phường Sông Cầu, Đức Xuân/thành phố Bắc Kạn; vị trí tập kết tại Sân Tổng Đích, tổ 5, phường Đức Xuân/thành phố Bắc Kạn (4884);

- Ngập lụt, sạt lở tại xã Nam Cường, huyện Chợ Đồn; xã Nam Mẫu, huyện Ba Bể; vị trí tập kết tại UBND xã Nam Cường(7460 6);

- Ngập lụt trên địa bàn thị trấn Đồng Tâm, huyện Chợ Mới; vị trí tập kết tại tổ 8,9 thị trấn Đồng Tâm (2280 3);

- Sập đổ khu khai thác khoáng sản xã Bằng Lãng, huyện Chợ Đồn; vị trí tập kết tại Tòng Mu, xã Bằng Lãng, huyện Chợ Đồn (4658);

- Cháy, nổ Kho K29 xã Nông Thượng, thành phố Bắc Kạn; vị trí tập kết tại Lũng Hoàn, xã Nông Thượng, thành phố Bắc Kạn (4686);

- Ứng cứu sụt lún thị trấn Bằng Lũng, xã Ngọc Phái, vị trí tập kết tại Sân Phòng VHTT huyện (4988 3);

- Ứng phó sự cố đập Hồ Nặm Cắt trên địa bàn xã Dương Quang, thành phố Bắc Kạn; vị trí tập kết tại thôn Quan Nura, thôn Nà Ổi, xã Dương Quang

(5084 8).

- Ứng phó sự cố chất thải mỏ sắt Bản Phẳng của Công ty cổ phần Vương Anh, xã Trung Hòa, huyện Ngân Sơn vị trí tập kết tại UBND xã Trung Hòa (8094);

- Ứng phó sự cố chất thải rắn dự án khai thác, chế biến mỏ kẽm chì Chợ Điền của Chi nhánh Kim loại màu Bắc Kạn –TMC, xã Bản Thi, huyện Chợ Đồn, vị trí tập kết tại UBND xã Bản Thi (5852.3).

**Phụ lục 3****SỐ ĐIỆN THOẠI CỦA CÁC CƠ QUAN TỈNH VÀ ĐƠN VỊ HIỆP ĐỒNG***(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /4/2024 của UBND tỉnh Bắc Kạn)*

TT	ĐƠN VỊ	SỐ ĐIỆN THOẠI				GHI CHÚ
		Quân sự	Dân sự	Di động	Trực ban	
1	Thường trực Ban chỉ huy PTDS; PCTT và TKCN; PCCC và CNCH tỉnh		02093.870.655			
2	Thường trực về công tác cháy rừng tỉnh		02093.870.559			
3	Thường trực về công tác cháy nổ, cứu nạn, cứu hộ		0209.3870.655			
4	Trực ban tác chiến Bộ chỉ huy quân sự tỉnh		02093. 870.147		069.868.011	
5	Trực ban Công an tỉnh				069.2546.112	
6	Các đơn vị hiệp đồng					
6.1	Tiểu đoàn 4/Lữ đoàn 72/BTL Công binh			0975.696.435	069.945.906	
6.2	Kho K380/BC Pháo binh	069.868.903		0389.284.868	069.868.915	
6.3	Kho K15/CKT/QK1	069.937.525		0963.668.865	069.861.454	
6.4	Sư đoàn 346/QK1	069.863.112		0961.888.567	069.863.115	
6.5	Bệnh viện QY91/CHC/QK1	069.863.612		0983.724.875	069.863.608	
6.6	Tiểu đoàn 2/Lữ đoàn Công binh 575/Quân khu 1			0986.081.928	069.861.841	
6.7	Viettel Bắc Kạn			0972.200.386	0209.6250.000	